

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 75-TC/NSNN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 6 tháng 9 năm 1993

THÔNG TƯ

Hướng dẫn xây dựng kế hoạch ngân sách nhà nước năm 1994

PHẦN I

ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC XÂY DỰNG KẾ HOẠCH VÀ KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 1993

1/ Kế hoạch Ngân sách Nhà nước năm 1993 được bắt đầu lập từ tháng 8/1992, trình Quốc hội thông qua tháng 12/1992 và giao chính thức cho các Bộ, Ngành, Địa phương vào tháng 2/1993.

Việc xây dựng kế hoạch Ngân sách Nhà nước năm 1993 đã bộc lộ những ưu, khuyết điểm chính cần rút kinh nghiệm để xây dựng kế hoạch Ngân sách Nhà nước năm 1994 như sau:

a/ Ưu điểm:

- Các Bộ, Ngành, Địa phương đã bám sát những định hướng phát triển kinh tế - xã hội của Đảng và Chính phủ vận dụng cụ thể vào thực tế của mình để tính toán xây dựng dự toán thu - chi Ngân sách theo đúng các chế độ chính sách hiện hành; Tính toán kế hoạch chi tiết đến từng khoản thu, chi bảo đảm kịp thời gian trình Chính phủ và Quốc hội.
- Kế hoạch Ngân sách Nhà nước năm 1993 được giao sớm hơn so với một số năm gần đây, tạo điều kiện cho các Bộ, ngành, Địa phương chủ động điều hành Ngân sách theo nhiệm vụ được giao.

b/ Nhược điểm :

- Việc xây dựng kế hoạch thu chi Ngân sách nói chung chưa sát thực tế. Kết quả thu Ngân sách thường vượt kế hoạch lớn; một mặt, do yếu tố tăng trưởng kinh tế, do

thay đổi chính sách thuế, tăng cường quản lý thu nộp; mặt khác, có phần do một số Bộ, ngành, Địa phương xây dựng kế hoạch chưa tích cực, thường tính thu thấp so với khả năng thực hiện, nhận kế hoạch thu thấp để dễ vượt kế hoạch có nguồn chi tiêu rộng rãi cho đơn vị, Địa phương.

- Dự toán chi do các Bộ, ngành, Địa phương xây dựng thường rất cao, vượt quá khả năng cân đối của Ngân sách Nhà nước.

Từ tình hình trên đã dẫn tới tình trạng ở một số Địa phương lập kế hoạch thu thấp, khi thực hiện vượt kế hoạch có nguồn tăng chi lớn, nhưng lại rơi vào các Tỉnh, Thành phố có lợi thế về kinh tế, trong khi các Tỉnh nghèo, nguồn thu ít thì chi tiêu quá hạn hẹp gây nên sự thiếu công bằng trong phân phối Ngân sách.

Nhìn chung, các Bộ, các ngành, các Địa phương còn chưa hiểu hết tình hình khó khăn chung của Ngân sách Nhà nước để có biện pháp tích cực khai thác hết nguồn thu và tiết kiệm chi, góp phần làm giảm thiếu hụt Ngân sách Nhà nước.

2/ Qua 8 tháng thực hiện, đánh giá khả năng thực hiện Ngân sách Nhà nước cả năm 1993 có một số mặt tiến bộ nhưng cũng còn nhiều khó khăn:

Thu Ngân sách Nhà nước có khả năng vượt kế hoạch đã giao; trong đó những nguồn thu lớn như: thu từ XNQD, thu từ khu vực công thương nghiệp, dịch vụ ngoài quốc doanh, thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, thu về dầu thô ... vượt kế hoạch khá.

Do kết quả thu khá đã đáp ứng được các nhu cầu chi thiết yếu của các ngành, các Địa phương. Tuy vậy, một số khoản thu đã ghi kế hoạch đầu năm sẽ không đạt kế hoạch như: thu về kinh doanh nhà ở, thu KHCB, thu về chuyển nhượng quyền sử dụng đất và thuế nông nghiệp ở một số Địa phương bị thiên tai, mất mùa ... Đồng thời chi tiêu còn rộng rãi chưa tiết kiệm, việc bố trí chi còn dàn trải, chưa tập trung; trong đó nhiều như cầu chi cho các công trình XD CB trọng điểm, yêu cầu tăng cường phòng thủ biên giới, biển đông, trường sa và các nhu cầu chi thường xuyên khác như chi cho quốc phòng, an ninh; chi cho các chương trình quốc gia về việc làm, phủ xanh đất trống, đồi núi trọc, chống mại dâm, chống Sida ... đang đòi hỏi tăng thêm rất lớn (khoảng 3000 - 4000 tỷ đồng) làm cho Ngân sách Nhà nước trong năm 1993 rất khó khăn, căng thẳng. Thu thuế và phí trong nước chỉ đủ chi tiêu dùng

thường xuyên, số dành ra cho đầu tư phát triển và trả nợ không đáng kể: Năm 1991 dành ra được 18,8% thu trong nước cho đầu tư và trả nợ, năm 1992 dành ra được 12,1% và năm 1993 chỉ dành được khoảng 3%. Hầu hết chi đầu tư XD CB và trả nợ nước ngoài đều phải dựa vào nguồn vay dân trong nước và vay nước ngoài, trong đó vay nước ngoài là chủ yếu.

Thiếu hụt Ngân sách lớn, nguồn bù đắp chủ yếu dựa vào vay từ bên ngoài, nhưng triển khai lại rất khó khăn. Qua đánh giá khả năng vay nợ nước ngoài từ nguồn ODA chỉ được khoảng 40% kế hoạch phải vay. Nguồn vay ODA cho năm 1993 không còn; Số còn lại phải tìm nguồn vay thương mại với lãi suất cao và sau 1 năm phải trả nợ ngay hoặc phải gán trả bằng dầu thô thực chất là “bán dầu non” sẽ gây khó khăn lớn cho Ngân sách Nhà nước năm 1994 và những năm sau.

PHẦN II

HƯỚNG DẪN XÂY DỰNG KẾ HOẠCH NĂM 1994

Nhằm góp phần khắc phục những mặt tồn tại trong công tác lập kế hoạch năm 1993; đồng thời để có căn cứ tính toán, xây dựng và tổng hợp kế hoạch thu chi Ngân sách Nhà nước 1994 sát đúng với thực tế, Bộ Tài chính hướng dẫn nội dung xây dựng kế hoạch như sau:

I/ MỘT SỐ NHIỆM VỤ VÀ MỤC TIÊU CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 1994

Nhìn nhận một cách tổng quát, qua 3 năm thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội 5 năm 1991 -1995, thành tựu nổi bật là đã trụ vững và giữ được ổn định tình hình kinh tế - tài chính, kiềm chế được lạm phát, từng bước vượt qua khủng hoảng và nền kinh tế có bước phát triển khá.

Tuy nhiên, nền kinh tế - tài chính phát triển chưa thật vững chắc, hiệu quả thấp và còn mất cân đối lớn. Vì vậy, nhiệm vụ còn lại của 2 năm 1994 - 1995 hết sức nặng nề, vừa phải khắc phục những khó khăn, tồn tại của những năm trước, vừa phải phấn đấu để đạt được tốc độ tăng trưởng khá hơn, tiếp tục kiềm chế, hạ tỷ lệ lạm phát xuống mức 1 con số vào năm 1994 -1995.

Vì vậy, việc bố trí kế hoạch năm 1994 phải đạt được các mục tiêu chủ yếu sau:

- Phấn đấu nâng tốc độ tăng một số chỉ tiêu tổng hợp của nền kinh tế quốc dân cao hơn so với năm 1993: tổng sản phẩm trong nước (GDP) tăng bình quân 8 -9%, giá trị tổng sản lượng công nghiệp tăng bình quân 10 -11%, giá trị tổng sản lượng nông nghiệp tăng bình quân 3,5 - 4%, kim ngạch xuất khẩu tăng bình quân khoảng 20%.
- Tiếp tục kiểm soát và giảm lạm phát từ dưới 15% của năm 1993 xuống khoảng 8 -10% trong năm 1994; không để xảy ra các cơn sốt về giá.
- Bảo đảm vốn cho các công trình xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu của nền kinh tế tạo điều kiện để sản xuất phát triển và thu hút đầu tư nước ngoài.
- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về tạo việc làm cho xã hội, chương trình phủ xanh đất trống đồi núi trọc, chống sốt rét, chống bưou cổ phổ cập cấp I, dân số và kế hoạch hóa gia đình ...
- Bố trí ngân sách phải góp phần thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội hàng năm và 5 năm. Cần phải huy động tối đa các tiềm năng từ trong nước bảo đảm thu đúng, thu đủ, tăng thu; đồng thời tranh thủ và sử dụng có hiệu quả nguồn vay, viện trợ từ bên ngoài để đáp ứng vốn cho các công trình trọng điểm, bảo đảm phát triển có chất lượng, hiệu quả các lĩnh vực giáo dục, văn hoá, y tế, xã hội ... và phát triển nông thôn theo Nghị quyết Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 4, 5; bảo đảm chi cần thiết hợp lý cho lĩnh vực quốc phòng, an ninh, tăng cường phòng thủ Biển Đông, Trường Sa để giữ vững chủ quyền quốc gia và trật tự an toàn xã hội.
- Tiếp tục thực hiện đổi mới cơ cấu chi ngân sách giữa tích lũy và tiêu dùng, bố trí chi tiết kiệm, hiệu quả và phù hợp với khả năng Ngân sách Nhà nước ; chi tiêu dùng thường xuyên không được vượt quá nguồn thu thuế và phí trong nước, phấn đấu giành khoảng 10% số thuế và phí cho đầu tư XDCB và trả nợ. Thiếu hụt Ngân sách Nhà nước không được vượt quá 5% so với GDP; không dùng nguồn phát hành để bù đắp thiếu hụt ngân sách, chủ yếu là tăng cường vay trong nước, còn thiếu mới vay nước ngoài nhưng chỉ vay ODA, hạn chế tối đa vay thương mại.

III/ YÊU CẦU XÂY DỰNG KẾ HOẠCH NSNN NĂM 1994

Việc xây dựng kế hoạch Ngân sách Nhà nước của năm 1994 phải trên cơ sở khai thác thật tốt các nguồn thu trong nước góp phần nâng cao mức động viên từ GDP

vào Ngân sách Nhà nước. Việc bố trí chi tiêu phải tiết kiệm, có hiệu quả và phù hợp với khả năng tài chính Nhà nước; bảo đảm được cân đối Ngân sách Nhà nước một cách vững chắc và giảm mức thiếu hụt ngân sách so với năm 1993, góp phần ổn định tình hình kinh tế - xã hội và đẩy lùi lạm phát. Cụ thể:

- Các Bộ, ngành, UBND các Tỉnh, Thành phố tập trung chỉ đạo các đơn vị trực thuộc đánh giá một cách toàn diện về kết quả sản xuất kinh doanh, kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội trong phạm vi mình phụ trách, kết quả thu chi ngân sách trong năm 1993, hệ thống hoá các tài liệu cơ bản để thuyết minh chi tiết về thu - chi ngân sách của năm 1993 và kế hoạch năm 1994 có căn cứ chắc chắn.
- Việc tính toán thu phải trên cơ sở nắm chắc các đối tượng hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động dịch vụ và doanh số kinh doanh, bảo đảm khai thác triệt để các nguồn thu hiện có vào Ngân sách Nhà nước; yêu cầu tính đúng, tính đủ các khoản thu theo các sắc thuế và các chế độ thu khác đã được ban hành.
- Bố trí chi Ngân sách Nhà nước phải phù hợp với khả năng của Ngân sách Nhà nước, đúng với yêu cầu nhiệm vụ được giao; sắp xếp thứ tự ưu tiên đối với từng công việc, từng khoản chi để bảo đảm chi tiêu hợp lý và có hiệu quả.

III/ NHỮNG NỘI DUNG CHỦ YẾU TÍNH TOÁN CÁC KHOẢN THU CHI

NSNN NĂM 1994

A/ VỀ TÍNH THU NSNN:

Các Bộ, các ngành, các Địa phương căn cứ vào : kết quả sản xuất kinh doanh năm 1993, dự kiến kế hoạch 1994 từ các đơn vị cơ sở; nắm vững các Luật thuế, Pháp lệnh thuế, các chế độ thu phí, lệ phí và thu khác đã được ban hành để tính kế hoạch thu năm 1994 cho sát thực tế, đúng chế độ quy định. Trong quá trình tính thu phải theo đúng các quy định hiện hành về thu và cần chú ý một số điểm sau đây:

1/ Đối với khu vực kinh tế quốc doanh:

a/ Khi tính toán thuế doanh thu cần chú ý những sửa đổi bổ sung sau:

+ Bổ sung đối tượng tính thuế doanh thu về kinh doanh bất động sản.

+ Doanh thu tính thuế đối với hoạt động tín dụng là chênh lệch giữa lãi cho vay và lãi phải trả đối với tiền gửi.